

VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP CHO SINH VIÊN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

NGÔ THỊ HUYỀN TRANG*

Ngày nhận bài: 08/05/2017; ngày sửa chữa: 09/05/2017; ngày duyệt đăng: 16/05/2017.

Abstract: Former president Ho Chi Minh always puts education of young generation on the top priorities. The interest was clearly expressed in his thoughts on learning of young generation. In this article, the author focuses on some viewpoints of former president Ho Chi Minh on learning methods for students at universities and proposes some solutions to apply these viewpoints to improvement of learning quality of students in current period.

Keywords: Students, learning methods, viewpoint of former president Ho Chi Minh.

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về phương pháp học tập

1.1. Có động cơ, mục đích học tập đúng đắn.

Động cơ chính là động lực bên trong của mỗi con người, được biểu hiện qua hành vi, thái độ và việc làm của người đó. Do vậy, chỉ khi nào xác định được động cơ học tập đúng đắn thì mỗi chúng ta mới có thái độ và phương pháp học tập đúng đắn và khoa học. Có được động cơ học tập đúng đắn sẽ giúp người học tự nguyện, tự giác trong học tập, không bị khiên cưỡng, gò ép, chủ động hoàn thành kế hoạch học tập, nêu cao tinh thần chịu khó, cố gắng không lùi bước trước bất kỳ khó khăn nào trong việc học tập. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, việc học chỉ có được kết quả tốt khi người học xác định rõ mục đích học tập cho mình và xây dựng động cơ học tập đúng đắn. Việc xác định mục đích học tập được Người nhắc đến là: “Phải biết tự động học tập. Muốn vậy, phải hiểu rõ mấy điều: Học để làm gì?... Học để sửa chữa tư tưởng... Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng... Học để tin tưởng... Học để hành” [1; tr 360].

Theo Người, học không phải để lấy danh, để trang sức, mà “học để làm việc, làm người” [1; tr 208]. Bởi vậy, còn sống còn phải học, học để tiến bộ mãi, để bắt kịp với xu thế của thời đại. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ sự cần thiết phải học, sự học là vô cùng vì dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, tự mình đào thải trước. Trong việc học, đòi hỏi phải thực hiện mục tiêu: “Học tập chính là để có đủ năng lực làm chủ, có đủ năng lực tổ chức cuộc sống mới... Bởi vậy, ý thức làm chủ không phải chỉ tỏ rõ ở tinh thần say mê học tập để không ngừng nâng cao năng lực làm chủ của mình” [2; tr 527]. Như vậy, giáo dục là nhằm làm cho người học ý thức được quyền làm chủ của mình, đồng thời qua đó thể hiện quyền làm chủ của mình trên thực tế vì họ chính là những người chủ của đất nước, và để làm được điều đó đòi hỏi cần phải có sự nỗ lực không ngừng đồng

thời nâng cao năng lực làm chủ của sự học. Ngày nay, UNESCO đã chỉ rõ bốn trụ cột của thế kỉ XXI về giáo dục là: “Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để làm người”.

1.2. Có thái độ học tập đúng. Cùng với việc chỉ rõ mục đích và động cơ học tập, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người đi học phải có thái độ học tập đúng. Có như thế việc học mới có kết quả. Trong “*Diễn văn khai mạc lớp học lí luận khóa 1 Trường Nguyễn Ái Quốc*” ngày 7/9/1957, Người chỉ rõ: “... Cần phải có thái độ học tập cho đúng... Phải khiêm tốn, thật thà... Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập... Phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng. Đọc tài liệu thì phải đào sâu suy nghĩ, không tin một cách mù quáng từng câu, từng chữ một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải suy nghĩ kĩ càng xem nó hợp với thực tế không, có thật là đúng không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều, phải suy nghĩ chín chắn. Phải bảo vệ chân lí..., không suy nghĩ ba phải. Phải đoàn kết giúp đỡ nhau học tập...”[3; tr 98].

Cùng với việc chỉ rõ mục đích học tập để làm gì, Người học cần học cái gì với thái độ học tập như thế nào cho đúng? Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ cách học tập có kết quả là: “Muốn học tập có kết quả thì phải có thái độ đúng và phương pháp đúng... Phương pháp học tập là lí luận liên hệ với thực tế, học phải đi đôi với hành chứ không phải học để nói suông...”[4; tr 116].

1.3. Có phương pháp học tập khoa học. Khi đã xác định đúng mục đích thì phải tự mình làm chủ học tập. Để phát huy hết năng lực và sức sáng tạo vốn có của mỗi người thì một trong những vấn đề mấu chốt là phải tự học, tự nghiên cứu. Trong suốt cuộc đời

* Trường Đại học Thương mại

mình, Hồ Chí Minh không có nhiều thời gian ngồi trên ghế nhà trường để học như bao nhiêu cậu học trò khác, nhưng nhờ có khả năng tự học tuyệt vời mà Người đã tiếp thu được những tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, những tri thức tiên tiến nhất của thời đại để làm giàu cho vốn kiến thức của mình, trở thành danh nhân văn hóa kiệt xuất. Trong tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*” (năm 1947), khi đề cập đến công tác huấn luyện cán bộ, Người viết: “Lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào” [5; tr 312]. Sau này, Người lại nhấn mạnh: “phải nâng cao và hướng dẫn việc tự học” [1; tr 360].

Học bao giờ cũng là tự học, không ai học thay được cho mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn phê phán việc học tập thụ động, lười học, ỷ lại vào thầy cô giáo, vào nhà trường. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “không phải có thầy thì học, thầy không đến thì đùa,... phải tìm lấy sách mà đọc, lấy sách làm thầy... phải biết tự động học tập” [1; tr 312]. Nếu học là quá trình biến những tri thức khoa học được tích lũy từ nhiều thế hệ của nhân loại thành kiến thức của mình, thì tự học chính là yếu tố cơ bản nhất làm cho quá trình tích lũy ấy diễn ra nhanh nhất và hiệu quả nhất. Tự học chính là nỗ lực của bản thân người học một cách có kế hoạch trên tinh thần tự nguyện, tự giác cao cần phải có môi trường và sự quản lí, chỉ đạo giúp vào. Muốn tự học thành công cần phải sắp xếp thời gian học tập khoa học, phải bền bỉ, kiên trì thực hiện kế hoạch, không lùi bước trước những khó khăn trở ngại. Kho tàng tri thức của nhân loại là vô tận, người học phải biết chọn lựa nội dung phù hợp, chớ nên tham nhiều và phải có thời gian biểu hợp lí, tránh chông chéo với nhau.

Mục đích trước hết và tối thiểu mà người học phải đạt được là người học phải hiểu được nội dung học tập. Chính việc tự hỏi, tự trả lời, tự đánh giá là một quá trình phát hiện ra những điều không hiểu, không thông suốt và cần phải tìm cách giải quyết những thắc mắc đó. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở người học phải đặt câu hỏi “*Vì sao?*”, phải suy nghĩ kĩ càng xem nó có hợp với thực tế không. Quá trình ấy giúp người học tự rèn luyện tư duy, nâng cao năng lực tìm tòi, giải đáp các câu hỏi đặt ra, nắm vững hơn những nội dung cần thiết, cần áp dụng. Ở đây, học phải đi đôi với hỏi thì mới hiểu, những điều chưa hiểu, chưa trả lời được thì tiếp tục học. Khi học thì không nên tiếp thu một chiều, học trên lớp không phải thầy nói gì cũng coi là chân lí, hay những kiến thức đọc được đầu tiên chưa chắc là đúng, mà phải lật đi lật lại vấn đề, tức là phải đề ra được câu hỏi và tìm ra được câu trả lời hợp lí thì mới hiểu sâu và từ đó có khả năng hành động và giải quyết vấn đề.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở mọi người phải tự biết trau dồi kiến thức cho mình qua nhiều hình thức học tập đa dạng, học mọi lúc, mọi nơi, học suốt đời. Trả lời câu hỏi: “*Học ở đâu?*”, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: học ở trường, học ở sách vở và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn. Người học cần có thái độ khiêm tốn học hỏi quần chúng, học hỏi những người xung quanh, học những mặt tốt, những kinh nghiệm hay của người khác. Kinh nghiệm của Hồ Chí Minh là không những biết triệt để tận dụng những tổ chức, những hoạt động sẵn có trong xã hội như thư viện, câu lạc bộ, sách báo, các buổi nói chuyện, các hội thảo, các viện bảo tàng... mà còn tự mình tạo ra những hình thức học tập mới, sinh động và bổ ích như: tranh thủ sự hướng dẫn, giúp đỡ của người khác, học trong khi giao tiếp, trong công tác vận động quần chúng..., chú trọng việc học đi đôi với hành, thực hành trong quá trình tự học.

Hồ Chí Minh không chỉ xác định sự cần thiết của học tập, động cơ, thái độ và phương pháp học tập mà còn luôn đòi hỏi sinh viên (SV) phải có chí tiến thủ, có ý chí cách mạng kiên cường để không ngừng vươn lên trong học tập và rèn luyện, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, cần phải có chí tự động, tự cường, tự lập, phải có quyết tâm cao để đạt được mục tiêu đã đề ra.

2. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh trong việc đổi mới phương pháp học tập của SV hiện nay

2.1. Phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của SV. Một trong những hạn chế của SV Việt Nam hiện nay là tính tích cực, chủ động, tự giác trong học tập chưa cao. Việc phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của SV trong quá trình học tập ở đại học là rất cần thiết. Điều 5 của *Luật Giáo dục* ghi rõ: “Phương pháp giáo dục phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học... vươn lên” [6; tr 33].

Đối với mỗi SV, trước hết cần xác định động cơ học tập đúng đắn. Mục đích, động cơ sẽ chi phối quá trình học tập của SV. Chỉ khi có động cơ học tập đúng đắn, SV mới có hứng thú trong học tập, tự giác, tích cực trong học tập, có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo trong việc thu nhận tri thức. SV phải tự nhận thức được nhu cầu học tập của mình cũng như nhu cầu của xã hội để có định hướng đúng nhằm thúc đẩy hoạt động học tập đạt kết quả tốt nhất. SV phải chủ động trong quá trình học tập, tức là làm chủ các hành động như đặt ra nhiệm vụ, lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đó, tự đọc thêm, làm thêm các bài tập, tự so sánh, đối chiếu để kiểm tra hoạt động học tập của mình...; tích cực tìm kiếm tri thức mới, khai thác các kiến thức đã học theo nhiều hướng khác nhau, kiểm tra lại những kiến thức đã học.

Phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động sáng tạo của SV có nghĩa là phải thay đổi cách dạy và cách học. Chuyển cách dạy thụ động, truyền thụ một chiều “đọc-chép”, “giáo viên làm trung tâm” sang cách dạy “lấy người học làm trung tâm”. Để tạo thuận lợi cho SV, giảng viên nên giới thiệu chi tiết về những tài liệu cần tham khảo, những nội dung cần chú ý trong từng tài liệu tham khảo đó, đồng thời cũng khơi gợi cho SV một số vấn đề, một số hướng để họ tự nghiên cứu. Giảng viên cũng cần hướng dẫn SV cách đọc sách, ghi chép, tích lũy thông tin theo chủ đề, sắp xếp và trình bày trước tập thể theo một trình tự logic hợp lí. Trong cách dạy này, SV là chủ thể hoạt động, giảng viên là người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn, tạo nên sự tương tác tích cực giữa người dạy và người học, khuyến khích sự tham gia chủ động, sáng tạo và ngày càng độc lập của SV vào quá trình học tập. Do đó, cần tạo môi trường để SV có điều kiện phát huy tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo của mình trong quá trình học tập.

SV có thể tập dượt, làm quen với hoạt động nghiên cứu khoa học thông qua những nghiên cứu nhỏ (chẳng hạn với quy mô của một bài tiểu luận, bài thảo luận). SV có thể tự chọn đề tài hoặc thực hiện những đề tài nghiên cứu theo gợi ý của giảng viên. Nên khuyến khích và tạo điều kiện để họ có thể thực hiện những nghiên cứu quy mô nhỏ và có tính ứng dụng thực tiễn. Việc ghi nhận những cố gắng, nỗ lực của SV sẽ góp phần kích thích động cơ học tập, tham gia nghiên cứu khoa học của SV. Một vấn đề khác không kém phần quan trọng là muốn SV tham gia nghiên cứu khoa học đạt kết quả tốt thì bản thân những người thầy cũng phải nêu tấm gương tốt, mẫu mực trong nghiên cứu khoa học. Người thầy cũng đồng thời phải đảm bảo tính công bằng, nghiêm túc trong xét duyệt, đánh giá nghiệm thu công trình nghiên cứu khoa học của SV, trên cơ sở đó tạo cho SV thói quen suy nghĩ, cách làm việc thực sự khoa học và nghiêm túc, có trách nhiệm.

2.2. Đề cao phương pháp tự học của SV. Tự học có ý nghĩa to lớn đối với bản thân SV để hoàn thành nhiệm vụ học tập, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của quá trình dạy học, đào tạo trong nhà trường. Để phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của mình, SV cần tự rèn luyện phương pháp tự học, đây không chỉ là một phương pháp nâng cao hiệu quả học tập mà là một mục tiêu quan trọng của việc học tập. Có như vậy, phương pháp tự học mới thực sự là cầu nối giữa học tập và nghiên cứu khoa học. Ở đại học không có sự kiểm tra hàng ngày của giảng viên nên việc học tập của SV phần lớn là tự học. SV muốn tự học tốt phải có mục đích, động cơ học tập

đúng. Từ đó, họ nảy sinh lòng ham học, tính tự giác tích cực, tự lực say mê tìm tòi nghiên cứu, đó là động lực bên trong của sự tự học. Không có hoặc thiếu mục đích, động cơ tự học mạnh mẽ thì SV không thể có hoạt động tự học đích thực.

Muốn vậy, khi tiến hành hoạt động học tập, SV vừa phải có năng lực nhận thức thông thường, vừa phải tiến hành hoạt động nhận thức mang tính chất nghiên cứu trên cơ sở khả năng tư duy độc lập, sáng tạo phát triển ở mức độ cao. Điều đó có nghĩa là dưới vai trò chủ đạo của người thầy, SV không nên nhận thức một cách máy móc chân lí có sẵn mà họ cần có khả năng tiếp nhận những chân lí đó với óc phê phán, có thể khẳng định, phủ định, có sự hoài nghi khoa học, lật ngược vấn đề, xem xét vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau, đào sâu suy nghĩ hoặc mở rộng kiến thức... Có như vậy, kho tàng tri thức của nhân loại mới có thể chuyển hóa, thâm nhập và trở thành tri thức của mỗi cá nhân SV, nâng cao giá trị của bản thân mỗi người khi chiếm lĩnh thêm những giá trị mới lấy từ bên ngoài.

Phương pháp, thói quen tự học, tự chiếm lĩnh tri thức được trang bị, rèn luyện trong trường đại học sẽ là hành trang mà mỗi SV mang theo để họ có thể tiếp tục học tập, học tập không ngừng trong suốt cuộc đời. Nhà trường đại học cũng là cái nôi rèn luyện cho SV kĩ năng khẳng định mình và kĩ năng chia sẻ với những người khác, trước hết là chia sẻ kho tàng tri thức nhân loại. Cơ sở để hình thành kĩ năng này chính là việc tự học, tự nghiên cứu để làm giàu tri thức của bản thân bằng tri thức nhân loại.

2.3. Tăng cường phương pháp nêu gương, khuyến khích thi đua trong học tập. Để xây dựng những con người mới, phát triển toàn diện, Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý đến phương pháp nêu gương, Người nói: “Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Vì thế, Người luôn căn dặn cán bộ đảng viên: Phạm việc gì dù nhỏ cũng phải gương mẫu làm trước. Để khuyến khích thi đua, tăng cường phương pháp nêu gương trong quá trình học tập của SV, nhà trường cần:

- Xây dựng kế hoạch, phát động phong trào SV thi đua lập thành tích trong học tập, nghiên cứu, sáng tạo trong việc tìm tòi phương pháp học tập tích cực; tìm kiếm, phát hiện, lựa chọn những cá nhân có thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, xây dựng thành nhân tố điển hình, tiêu biểu để các SV khác học tập và noi theo nhằm nhân rộng các nhân tố điển hình. Những nhân tố điển hình ngay tại trường, tại lớp ta sẽ là tấm gương thực tế sinh động để mọi người học tập, noi theo. Hơn

(Xem tiếp trang 13)

thắng số lượng đông. Người chú trọng uốn nắn tư tưởng nóng vội, ham ăn to, thắng lớn khi chưa có đủ điều kiện. Người dạy “góp gió thành bão”, góp nhiều thắng lợi nhỏ thành thắng lợi to. Người căn dặn: trong tác chiến phải phát huy tinh thần và dựa vào ưu thế chính trị để đánh địch; vũ khí thô sơ nhưng tinh thần dũng cảm, biết tích cực tìm địch mà đánh, hễ đánh là chiến thắng, trong trường hợp gay go quyết liệt phải có tinh thần “cảm tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Phải đánh địch bằng mọi cách: “tập kích”, “phục kích”, “đánh phá đồn bốt”; đánh bằng mọi quy mô: “tùng người đánh, từng đơn vị đánh”, “đánh to, đánh nhỏ, khi tập trung khi phân tán”, “xuất quỷ nhập thần, thiên biến vạn hóa”, làm cho kẻ địch không biết đâu mà lường.

Trong chiến tranh Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc kết hợp giữa tác chiến với địch vận, đánh vào lòng người. Hồ Chí Minh đã nói với cán bộ làm công tác binh vận, địch vận: Đánh mà thắng địch là giỏi, không đánh mà thắng lại càng giỏi hơn. Không đánh mà thắng địch là nhờ địch vận.

Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong hệ thống những quan điểm sâu sắc

và toàn diện của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lí luận cách mạng Việt Nam. Những tư tưởng này được xây dựng dựa trên nền tảng lí luận quân sự của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa và phát triển truyền thống quân sự của dân tộc Việt Nam trong truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, cũng như tiếp thu tinh hoa quân sự của nhân loại. Đây là những di sản quý giá mà thế hệ trẻ cần nghiên cứu và tiếp thu và vận dụng trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay và mai sau. □

Tài liệu tham khảo

- [1] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 4) (2002). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 6) (2002). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 8) (2002). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 9) (2002). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 7) (2002). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 5) (2002). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh...

(Tiếp theo trang 8)

nữa, biện pháp này cũng tác động trở lại tới chính những nhân tố đó, làm cho họ cũng phải luôn phấn đấu tu dưỡng tốt từ đó càng thúc đẩy phong trào đi lên.

- Có chính sách biểu dương, khen thưởng kịp thời, hợp lí để động viên, khuyến khích họ tiếp tục phát huy thành tích học tập. Để hình thành được những điển hình gương mẫu, nhà trường cần tạo thêm động lực thôi thúc các tập thể cố gắng hơn nữa, tạo ra môi trường lành mạnh phục vụ quá trình học tập, rèn luyện; đồng thời, cần có chính sách biểu dương kịp thời để khích lệ, động viên các tập thể có thành tích.

Đối với mỗi SV, trước hết phải có tinh thần tự giác, tích cực trong học tập và rèn luyện; coi học tập là một quyền lợi và cơ hội để nâng cao năng lực công tác sau này; chủ động tích lũy kiến thức, cũng như lựa chọn phương pháp học tập phù hợp với điều kiện và khả năng của mình. Đặc biệt, mỗi thầy cô phải là một tấm gương sáng trong lao động, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, bởi lẽ, “các thầy giáo có nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là đào tạo cán bộ cho dân tộc”. Nhiệm vụ của thầy, cô giáo không chỉ dạy chữ mà còn phải dạy người. Như vậy, tư tưởng

Hồ Chí Minh về giáo dục nói chung, đặc biệt là quan điểm của Người về phương pháp học tập là nền tảng lí luận cho việc xây dựng và hoạch định chiến lược phát triển nền giáo dục nước nhà, trong đó có giáo dục đại học. Việc vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh vào đổi mới phương pháp dạy và học là rất cần thiết, chúng minh cho quan điểm “Học đi đôi với hành” của Người. Để đạt được điều đó cần phải thực hiện đồng bộ các biện pháp để đổi mới phương pháp học tập nhằm nâng cao chất lượng học tập của SV đại học hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

- [1] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 6) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 12) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 11) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 15) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 5) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] *Luật Giáo dục đã được sửa đổi bổ sung 2009*, (2014). NXB Lao động - Xã hội.
- [7] Hoàng Anh (chủ biên, 2013). *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và vận dụng vào đào tạo đại học hiện nay*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [8] Bộ GD-ĐT (2009). *Chiến lược phát triển giáo dục 2009-2020*. NXB Giáo dục Việt Nam.